

Số : /KH-GDĐT-TH

Phú Nhuận, ngày tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC TIỂU HỌC NĂM HỌC 2024 - 2025

Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 8 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 5025/SGDDĐT-GDTH ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 – 2025;

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GD-ĐT) hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 đối với cấp tiểu học như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

- Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”, đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học trực tuyến, trên truyền hình và kiểm tra, đánh giá; xây dựng Thư viện số.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề án “Dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019 - 2025; Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”; Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành

phổ Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030”; Đồng thời thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh, học tập suốt đời” của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học; Nâng cao đạo đức nhà giáo; Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học; Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương, đơn vị.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia; Triển khai thực hiện mô hình trường học chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”.

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Các cơ sở giáo dục tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

b) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GD-ĐT ban hành, cụ thể:

- Bảo đảm tỷ lệ 1 phòng học/lớp; phân đầu đạt cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đạt tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho

học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỉ lệ hợp lí giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lí về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi học sinh tiểu học, đồng thời phù hợp với việc điều động, bố trí giáo viên giảng dạy (đối với các môn chuyên, các hoạt động giáo dục khác).

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí, rèn luyện năng khiếu sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

a) Tổ chức dạy học các môn Ngoại Ngữ 1

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019 - 2025.

Thực hiện Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH và 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ GD-ĐT về việc triển khai thực hiện và hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học.

- Đối với lớp 1 và lớp 2: tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông. Khi triển khai dạy học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 cần chú ý bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; việc học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 phải được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định.

Đối với môn Tiếng Anh sử dụng sách giáo khoa trong danh mục sách giáo khoa được Bộ GD-ĐT phê duyệt; các môn còn lại các cơ sở giáo dục thực hiện lựa chọn tài liệu theo thẩm quyền quy định.

- Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc; lựa chọn trong các môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai (đã được Bộ GD-ĐT phê duyệt danh mục sách giáo khoa) phù hợp với khả năng tổ chức của các cơ sở giáo dục, nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GD-ĐT.

Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của địa phương.

Tuỳ theo điều kiện cụ thể của nhà trường và nhu cầu của học sinh, cha mẹ học sinh, các cơ sở giáo dục sau khi đã thực hiện các tiết dạy theo chương trình, có thể tổ chức hoạt động dạy ngoại ngữ tăng cường, bổ trợ, dạy ngoại ngữ với giáo viên người nước ngoài, dạy ngoại ngữ qua phần mềm, dạy ngoại ngữ qua Toán và Khoa học; Tiếp tục thực hiện Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam” tại các trường công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giúp học sinh đạt được các chuẩn đầu ra theo Quyết định số 2769/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng nước ngoài; Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác; Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GD-ĐT.

b) Tổ chức dạy học môn Tin học

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT. Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5, tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học. Xây dựng kế hoạch khảo sát học sinh các khối lớp.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học; Thực hiện các giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh ở tất cả các trường đều được học môn Tin học khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

- Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT.

- Khuyến khích các trường tiểu học trên địa bàn quận dạy Tin học theo chuẩn quốc tế và đạt mục tiêu theo tiến độ của Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 8/3/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”; phối hợp với các đơn vị được ủy quyền tham mưu tổ chức thi nhằm khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tiểu học tham gia các kì thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

3. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông

Đẩy mạnh việc quán triệt, hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương; thực hiện hiệu quả công tác tập huấn giúp giáo viên xác định được cách thức xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương bảo đảm quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc thù của môn học, lớp học.

Sử dụng hiệu quả tài liệu giáo dục địa phương đã được Sở GD-ĐT số hóa. Đồng thời, khai thác hiệu quả các phim từ Hội thi *Liên hoan phim tiếng Anh dành cho học sinh tiểu học*, chủ đề “Quê hương tôi, nguồn cảm hứng” phù hợp với thực tiễn của nhà trường.

4. Triển khai giáo dục STEM

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT và Sở GD-ĐT với những yêu cầu cụ thể như sau:

Các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện giáo dục STEM đảm bảo chất lượng và yêu cầu theo quy định; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đảm bảo triển khai thực hiện giáo dục STEM.

Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện, các cơ sở giáo dục cần hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

5. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Cơ sở giáo dục quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, trong đó có phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động,

sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Sở GD-ĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; trong quản lý quá trình dạy học.

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; thực hiện đánh giá học sinh phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Các nhà trường cần xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Mạnh dạn đổi mới kiểm tra, đánh giá, cách thức ra đề kiểm tra để thay đổi phương pháp dạy học phát triển năng lực học sinh; Ứng dụng công nghệ thông tin trong kiểm tra, đánh giá học sinh.

Tiếp tục tổ chức khảo sát chất lượng học sinh các khối lớp làm cơ sở để đánh giá năng lực, phẩm chất của học sinh, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kì cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Rà soát quy hoạch mạng lưới trường học của quận, bảo đảm số lượng trường tiểu học để thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và công bằng trong tiếp cận giáo dục, theo hướng thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục có điều kiện tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại (trường chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”) để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế; xây dựng đề án liên kết giáo dục từ đó có thể triển khai giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp theo quy định.

2. *Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; trường tiên tiến, hội nhập quốc tế*

a) Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân quận quan tâm chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xoá mù chữ theo các quy định của Chính phủ và Bộ GD-ĐT; tiếp tục chỉ đạo các trường tiểu học thực hiện hiệu quả công tác phối hợp với các trung tâm học tập cộng đồng để tổ chức các lớp dạy học chương trình phổ cập giáo dục; tăng cường công tác tập huấn, điều tra, phúc tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trong đó tập trung chỉ đạo mức độ đạt chuẩn cần gắn liền với các điều kiện bảo đảm nhằm tạo nền tảng củng cố, nâng cao thực chất chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

b) Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và trường tiên tiến, hội nhập quốc tế

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GD-ĐT. Tiếp tục thực hiện công tác tham mưu Ủy ban nhân dân quận phê duyệt kế hoạch, lộ trình thực hiện xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia; xây dựng mô hình trường tiểu học thật sự tiêu biểu, điển hình từ đó rút kinh nghiệm để nhân rộng; Khuyến khích các cơ sở giáo dục có điều kiện triển khai thực hiện chương trình giáo dục tích hợp theo quy định; áp dụng mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế để đáp ứng nhu cầu học tập của người học.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiểu học làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công Chương trình giáo dục phổ thông và hướng đến chuẩn hoá nền giáo dục trên toàn quốc. Thực hiện đăng ký kiểm tra công nhận lại đối với các trường đã đạt chuẩn quốc gia sau 5 năm, đồng thời thực hiện tốt công tác chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia; xây dựng mô hình trường tiểu học thật sự tiêu biểu, điển hình từ đó rút kinh nghiệm để nhân rộng.

Trường tiểu học Cao Bá Quát triển khai thực hiện năm thứ nhất lộ trình xây dựng trường tiên tiến, hội nhập quốc tế theo Quyết định 07/2022/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 18/3/2022 về Ban hành tiêu chí công nhận trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” tại Thành phố Hồ Chí Minh.

3. *Triển khai các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1*

a) Tăng cường tiếng Việt cho học sinh vùng dân tộc thiểu số

Quận Phú Nhuận không thuộc các đơn vị thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025”; Tuy nhiên, nếu cơ sở giáo dục có học sinh người dân tộc thiểu

số thì tiếp tục thực hiện các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số linh hoạt, phù hợp với điều kiện của từng đơn vị; tăng cường kiểm tra, giám sát, tư vấn, hỗ trợ việc triển khai các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học dân tộc thiểu số, tham khảo các tài liệu dạy học tăng cường tiếng Việt đã được Bộ GD-ĐT tổ chức biên soạn, thẩm định và phê duyệt.

b) Tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một

Tuỳ theo tình hình thực tế tại địa phương, các cơ sở giáo dục căn cứ vào chương trình giáo dục tiểu học xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1 theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08/12/2023. Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện; tập huấn và bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên về nội dung, phương pháp dạy học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1 phù hợp với điều kiện của địa phương; kịp thời khen thưởng, biểu dương tập thể, cá nhân thực hiện tốt nhằm phát huy những kết quả đạt được trong việc tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1; theo dõi, hỗ trợ giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1 tại địa phương; tổng hợp và báo cáo kết quả tổ chức thực hiện dạy học về Phòng GD-ĐT theo yêu cầu.

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

a) Đối với trẻ khuyết tật

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại đơn vị theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật; Tăng cường giáo dục hòa nhập; Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy và học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật; Thực hiện nhiệm vụ giáo dục khuyết tật theo kế hoạch của Ban chỉ đạo và dự án UNICEF hỗ trợ.

Bồi dưỡng giáo viên về công tác dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập qua các lớp tập huấn với giảng viên chuyên trách giáo dục trẻ khuyết tật; Trang bị đầy đủ thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi, học liệu phần mềm dạy học phù hợp. Phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học, đồ chơi trẻ em trong đội ngũ cán bộ giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân trên địa bàn; Chú trọng tái sử dụng các nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương, hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh trường chuyên biệt.

b) Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Cơ sở giáo dục phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của đơn vị. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh; Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ; Đánh giá học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo

quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định.

Tiếp tục triển khai, tuyên truyền rộng rãi qua các trang mạng xã hội để huy động các nguồn lực giáo viên, sinh viên sư phạm (trên địa bàn phường) tự nguyện đem kiến thức đến cho các học sinh; Phối hợp các ban, ngành địa phương để hỗ trợ cho lực lượng giáo dục và bản thân học sinh.

III. củng cố và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Phòng GD-ĐT tham mưu Ủy ban nhân dân quận tổ chức tuyển dụng giáo viên, thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng giáo viên bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp tiểu học; thực hiện phương án điều chuyển, biệt phái giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu; thực hiện các giải pháp để bảo đảm có đủ giáo viên dạy học các môn Tiếng Anh, môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT.

Các cơ sở giáo dục thực hiện biên chế giáo viên, nhân viên bảo đảm cơ cấu, thành phần, số lượng theo các quy định, trong đó bố trí giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp đảm nhiệm dạy học phù hợp theo phân công, sử dụng giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý bảo đảm hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng tại địa phương theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên tiểu học, các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm, bồi dưỡng thường xuyên hè; Phối hợp trong việc kiểm tra công tác đào tạo bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên, đào tạo nâng chuẩn theo lộ trình của Chính phủ quy định.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên trong năm học.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Triển khai hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025, trong đó tập trung giải quyết dứt điểm

tình trạng thiếu phòng học, phòng học bộ môn, nhà vệ sinh trong các cơ sở giáo dục, đầu tư xây dựng phòng học để đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018.

Chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân quận thực hiện rà soát quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục tiểu học bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày; Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân quận cân đối, bố trí ngân sách phù hợp cho đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GD-ĐT; chỉ đạo các cơ sở giáo dục sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng *“thiết bị đến trường mà không ra lớp”*; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo lộ trình quy định; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 theo công văn số 1188/SGDĐT-KHTC ngày 20/4/2022 về tăng cường thực hiện hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2021 - 2025.

Thực hiện rà soát và mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 5 theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông; Phối hợp thống kê và kiểm tra việc mua sắm máy tính đủ cho học sinh lớp 3, 4, 5 học Tin học, ngoại ngữ theo Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 23/2/2023 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành theo Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 và số 24/2023/QĐ-UBND ngày 05/6/2023 về ban hành Danh mục mua sắm tập trung và đưa máy tính ra khỏi danh mục mua sắm tập trung để trang bị máy tính cho các đơn vị, trường học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo, đa dạng hóa loại hình trường, khuyến khích phát triển hệ thống giáo dục ngoài công lập; Phát triển và nâng cao chất lượng các dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội về giáo dục chất lượng cao ở khu vực đô thị; Thực hiện các chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động đảm bảo về cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, máy móc, thiết bị phục vụ dạy và học.

Phối hợp với các Phòng ban chức năng có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về niêm yết, công khai thông tin về giá vật tư, thiết bị giáo dục, sách giáo khoa trên địa bàn bảo đảm công khai, minh bạch theo đúng quy định của Luật giá và các văn bản có liên quan.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học

Các cơ sở giáo dục chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động đọc; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá

trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Nhân rộng mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GD-ĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá công nhận danh hiệu thư viện, thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 1577/SGDĐT-GDTH ngày 06/4/2023 của Sở GD-ĐT về hướng dẫn thực hiện đánh giá thư viện tiểu học theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT về ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

Rà soát, xây dựng kế hoạch từng bước nâng cao chất lượng thư viện điện tử theo hướng chuyển đổi số, tích hợp với các tính năng trên cổng thông tin, phần mềm quản lý của ngành; đảm bảo các điều kiện chia sẻ thông tin, học liệu; thuận lợi, tiện ích và hiệu quả cho việc tiếp cận từ đội ngũ thầy cô giáo, phụ huynh và học sinh nhằm thực hiện Đề án giáo dục thông minh của ngành.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt tối thiểu từ 2% đến 5% ở cấp tiểu học; khuyến khích các cơ sở giáo dục duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Phát triển cơ sở dữ liệu giáo dục tiểu học: phát triển, hoàn thiện dữ liệu cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh theo đúng các quy chuẩn của Ngành, dữ liệu lưu trữ theo hệ thống; Xây dựng nền tảng số, dạy học trực tuyến: tập trung triển khai các nền tảng số để cung cấp các hình thức dạy học trực tuyến (E-learning). Sử dụng hệ thống nền tảng quản lý dạy học trực tuyến của Sở GD-ĐT xây dựng (Hệ thống LMS) nhằm kết hợp hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá, đồng bộ kết quả với dữ liệu thực của học sinh và nhà trường. Số hóa học liệu điện tử, xây dựng giáo trình điện tử, sách điện tử, bài giảng - bài học trực tuyến bám sát lộ trình triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ở tiểu học, từ đó mở rộng, chia sẻ dùng chung cho các trường.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch. Chuyển đổi số thông qua hệ thống thông tin địa lý giáo dục và hệ thống tuyển sinh đầu cấp. Xây dựng, phát triển hệ thống thông tin quản lý, trang

thông tin điện tử của các cơ sở giáo dục, cung cấp dữ liệu cấp tiểu học chính xác, chặt chẽ cho hệ thống bản đồ số GIS.

b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số (GD-KNCDS) thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT.

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên về vị trí, vai trò và ý nghĩa của GD-KNCDS trong thực hiện CTGDPT 2018; thống nhất nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức GD-KNCDS; bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản lý, tổ chức GD-KNCDS cho giáo viên trong các cơ sở giáo dục.

- Thực hiện hiệu quả GD-KNCDS, “đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mở, phần mềm mã nguồn mở vào chương trình giảng dạy từ cấp Tiểu học để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số”. Trang bị kỹ năng công dân số giúp học sinh có kỹ năng và năng lực học tập, sống và làm việc an toàn, hiệu quả trong môi trường số ngày càng phát triển.

- Tổ chức GD-KNCDS trên cơ sở Khung năng lực số dành cho học sinh phổ thông (Khung NLS); phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh tiểu học và điều kiện của nhà trường; bảo đảm mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học/hoạt động giáo dục có liên quan; thúc đẩy tổ chức dạy học tích hợp, giáo dục STEM; không gây áp lực, quá tải cho học sinh và giáo viên.

c) Triển khai học bạ số

Thực hiện triển khai học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

Các cơ sở giáo dục triển khai rà soát, đánh giá, chuẩn bị các điều kiện kỹ thuật, hạ tầng, nhân sự, nguồn lực bảo đảm các điều kiện triển khai Học bạ số; đảm bảo pháp lý cho chứng thư số, chữ ký số được cấp cho đơn vị, cán bộ quản lý, giáo viên; đảm bảo phần mềm học bạ số triển khai tại đơn vị được kết nối với Cơ sở dữ liệu Học bạ số của ngành GD-ĐT và đáp ứng các quy định. Tập huấn nghiệp vụ triển khai thí điểm Học bạ số.

Nghiêm túc thực hiện Công văn số 3356/UBND-VX ngày 17 tháng 06 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Về tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và thí điểm Học bạ số thực hiện thí điểm; Kế hoạch số 3632/KH-SGDĐT ngày 13/6/2024 của Sở GD-ĐT về việc thí điểm triển khai Học bạ số và các văn bản hướng dẫn thực hiện của Sở GD-ĐT.

Triển khai và thực hiện Quy chế tạm thời quản lý, sử dụng Hệ thống theo dõi, đánh giá học sinh và Học bạ số ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh và Hướng dẫn quy chế quản lý, sử dụng Hệ thống theo dõi, đánh giá học sinh và Học bạ số ngành GD-ĐT.

Thực hiện rà soát, đảm bảo 100% học sinh lớp 1 được cấp Mã định danh cá nhân và cập nhật đầy đủ Mã số định danh, thông tin của học sinh toàn trường. Cơ sở giáo dục sử dụng phần mềm quản lý giáo dục từ trực cơ sở dữ liệu chung của ngành <https://csdl.moet.gov.vn> (do Bộ GD-ĐT quản lý) để quản lý hồ sơ học sinh, hồ sơ giáo viên đáp ứng tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống”, xác thực định danh công dân điện tử của cơ sở dữ liệu dân cư; sử dụng phần mềm quản lý nhà trường có chức năng quản lý học bạ số.

IV. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

1. Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo quy định, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

a) Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục tiểu học; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

b) Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Thực hiện lưu giữ văn thư (số và giấy) theo quy định; nhắc nhở và rà soát thống kê số liệu định kỳ 3 lần/năm học trên trang cơ sở dữ liệu của Bộ GD-ĐT theo mốc thời gian do Bộ GD-ĐT quy định.

c) Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo.

2. Tăng cường quản lý việc thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GD-ĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện. Không để các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi chưa đảm bảo điều kiện triển khai.

3. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác quản lý các cơ sở giáo dục tiểu học tư thục, các chương trình giáo dục tích hợp, tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, dạy học 2 buổi/ngày.

V. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông

1. Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đối với cấp tiểu học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020 - 2025.

Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT, Sở GD-ĐT để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn ngành và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính

sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

VI. Các hoạt động khác

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước; kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình đã hết niên hạn sử dụng, không bảo đảm an toàn theo quy định khi chưa được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

Quản lý, chỉ đạo hoạt động trang trí trường lớp đảm bảo khung cảnh sư phạm, tạo môi trường học tập thân thiện cho học sinh; chú trọng các góc phục vụ hoạt động học tập và sinh hoạt cho các em, rà soát bảo đảm an toàn trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm.

2. Tham gia các hội thi, ngày hội cấp thành phố

Tham gia ngày hội Em yêu tiếng Việt, Hội thi tài năng tin học cấp tiểu học lần thứ 10, giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng.

3. Tổ chức các hội thi, ngày hội cấp quận

Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi năm học 2024-2025, ngày hội “Tự hào sử Việt”, Hội thi tài năng tin học cấp tiểu học cấp quận, ngày hội Giáo dục STEM.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai kế hoạch đến các cơ sở giáo dục.
- Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường tại các cơ sở giáo dục tiểu học trực thuộc.

2. Cơ sở giáo dục

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức thực hiện kế hoạch; phê duyệt kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; hỗ trợ, kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp tiểu học năm học 2024 – 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo, đề nghị hiệu trưởng các trường nghiêm túc triển khai thực hiện tại đơn vị. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn, các trường báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn.

Nơi nhận:

- Sở GD-ĐT: P.GDTH (để báo cáo);
- Các trường TH (để thực hiện);
- Lưu: VT, TH (Hiền).

TRƯỞNG PHÒNG

Lê Thị Bình

LỊCH CÔNG TÁC

Tháng	Nội dung chính
8/2024	- Tập huấn sử dụng sách giáo khoa cho giáo viên lớp 5; - Bồi dưỡng chuyên môn hè 2024; - Hội nghị tổng kết năm học 2023-2024 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2024-2025; - Nắm tình hình sau tuyển sinh lớp 1; - Xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2024-2025; - Hướng dẫn chuyên môn giáo dục tiểu học 2024-2025; hướng dẫn đầu năm học; thực hiện thời khóa biểu, tổ chức học 2 buổi/ngày ở các trường tiểu học; hướng dẫn chuyên môn tiếng Anh; - Xây dựng kế hoạch kiểm tra, rà soát công tác chuẩn bị thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 5; - Tổng hợp thống kê số liệu đầu năm học tại cổng CSDL, học sinh cập nhật mã định danh; - Hoàn tất công tác cập nhật dữ liệu năm học 2024-2025 trên hệ thống bảo đảm chính xác, đầy đủ.
9/2024	- Dự giờ thăm lớp đầu năm; - Tham gia tập huấn Học thông qua Chơi (giai đoạn mở rộng); - Rà soát công tác tổ chức hoạt động của các trường trong việc phối hợp thực hiện chương trình tiếng Anh tăng cường, hồ sơ cung cấp giáo viên bản ngữ; - Khai giảng năm học 2024-2025; - Tổng hợp thống kê số liệu đầu năm học tại cổng CSDL, học sinh cập nhật mã định danh; - Kiểm tra công tác cơ sở vật chất, thư viện, thiết bị, an toàn trường học, môi trường, y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm, bán trú, trang trí trường lớp, trang bị và đầu tư cho thư viện, thiết bị đầu năm, kế hoạch tổ chức giáo dục STEM tại các trường; - Tổ chức hội nghị góp ý xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học năm học 2024-2025; - Kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch kiểm tra của Phòng GD-ĐT; - Rà soát công tác tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống, các loại hình hoạt động câu lạc bộ, tổ chức dạy học tin học, tổ chức hoạt động bán trú trong nhà trường tiểu học.

Tháng	Nội dung chính
10/2024	- Tham dự chuyên đề do Sở GD-ĐT tổ chức: “Dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá môn Toán lớp 5 theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh”; “Chuyên đề tiếng Anh tiểu học cấp Thành phố”; “Dạy học Công nghệ 5 theo định hướng phát triển năng lực”; “Dạy đọc cho HS lớp 5 theo hướng phát triển năng lực”. - Kiểm tra định kì giữa học kì 1 lớp 4, 5; - Triển khai hoạt động Giáo dục An toàn giao thông; - Xây dựng kế hoạch tổ chức hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi tiểu học cấp quận năm học 2024-2025. - Nắm tình hình tổ chức các hoạt động giáo dục kĩ năng sống trong nhà trường, các mô hình hoạt động câu lạc bộ; - Kiểm tra chuyên môn, việc triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 của các đơn vị; thăm lớp, dự giờ; - Tổ chức bồi dưỡng chuyên đề cấp quận theo kế hoạch; - Kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch kiểm tra của Phòng GD-ĐT.
11/2024	- Tham dự chuyên đề do Sở GD-ĐT tổ chức: “Dạy viết cho HS lớp 5 theo hướng phát triển năng lực”; “Chuyên đề tiếng Anh tiểu học cấp Thành phố; “Tập huấn kỹ năng hỗ trợ giáo dục hoà nhập”. - Nhận xét đề kiểm tra định kì giữa kì 1 lớp 4, 5; - Xây dựng hướng dẫn kiểm tra định kì cuối kì 1; - Kiểm tra chuyên môn, việc triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 của các đơn vị; thăm lớp, dự giờ; - Tổ chức bồi dưỡng chuyên đề cấp quận theo kế hoạch; - Tổ chức hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi tiểu học cấp quận năm học 2024-2025. - Tham gia Ngày hội “Em yêu tiếng Việt” cấp Thành phố; - Kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch kiểm tra của Phòng GD-ĐT.
12/2024	- Tham dự chuyên đề do Sở GD-ĐT tổ chức: “Dạy nói và nghe cho HS lớp 5 theo hướng phát triển năng lực”; - Kiểm tra chuyên môn, việc triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 của các đơn vị; thăm lớp, dự giờ; - Kiểm tra định kì cuối kì 1; - Rà soát thống kê kì giữa năm trên cổng CSDL; - Kiểm tra việc thực hiện đánh giá HS theo thông tư 27; - Kiểm tra việc lập kế hoạch cá nhân các trường có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

Tháng	Nội dung chính
01/2025	- Vào chương trình học kì 2; - Tổ chức bồi dưỡng chuyên đề cấp quận theo kế hoạch. - Sơ kết học kì 1 năm học 2024 - 2025; - Đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018; - Kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch kiểm tra của Phòng GD-ĐT.
02/2025	- Tham dự chuyên đề tiếng Anh tiểu học cấp Thành phố; - Chuẩn bị khảo sát học sinh lớp 3; - Kiểm tra chuyên môn, việc triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 của các đơn vị; thăm lớp, dự giờ; - Kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch kiểm tra của Phòng GD-ĐT.
3/2025	- Tham dự chuyên đề cấp thành phố: “Dạy từ và câu cho HS lớp 5 theo hướng phát triển năng lực”; “Chuyên đề tiếng Anh tiểu học cấp thành phố”; - Kiểm tra định kỳ giữa kì 2 lớp 4, 5; - Khảo sát học sinh các khối lớp theo kế hoạch của Sở GD-ĐT; - Tổ chức bồi dưỡng chuyên đề cấp quận theo kế hoạch; - Tổ chức ngày hội “Tự hào sử Việt”; - Kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch kiểm tra của Phòng GD-ĐT.
4/2025	- Tham dự chuyên đề cấp thành phố “Dạy học Tin học 5 theo định hướng phát triển năng lực” - Tham dự hội thi ATGT cấp QG: Giao lưu ATGT cho nụ cười trẻ thơ; - Tham dự hội cấp Thành phố - Hội thi Tài năng Tin học cấp Tiểu học lần X năm học 2024-2025; - Hướng dẫn KTĐK cuối năm và bàn giao chất lượng học tập, tổng kết năm học; - Theo dõi việc chuẩn bị kiểm tra đánh giá cuối năm (lập ma trận đề, ra đề, phân công chấm thi, canh thi...) của các trường học; - Kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch kiểm tra của Phòng GD-ĐT.

Tháng	Nội dung chính
5/2025	- Kiểm tra định kì cuối học kì 2; - Nhận xét, đánh giá chất lượng đề kiểm tra định kì cuối kì 2; - Ngày hội “Giới thiệu Ngôi trường Tiểu học của em”; - Ngày lễ “Hoàn thành chương trình Tiểu học”; - Tổng kết các Hội thi; - Các cơ sở giáo dục tổng kết năm học 2024 - 2025; - Rà soát thống kê kì cuối năm trên CSDL;
6/2025	- Chuẩn bị tập huấn bồi dưỡng hè; - Báo cáo số liệu cuối năm học 2024-2025 cho Sở Giáo dục và Đào tạo; - Báo cáo tổng kết giáo dục tiểu học năm học 2024-2025; - Thực hiện công tác tuyển sinh lớp 1 năm học 2025-2026.
7/2025	- Bồi dưỡng chuyên môn hè 2025 - Chuẩn bị tổng kết năm học 2024-2025; - Nắm tình hình HS không đạt, cần bồi dưỡng và tổ chức kiểm tra lại.